



**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**  
**CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ**

## BẢN TIN THAN NGÀY

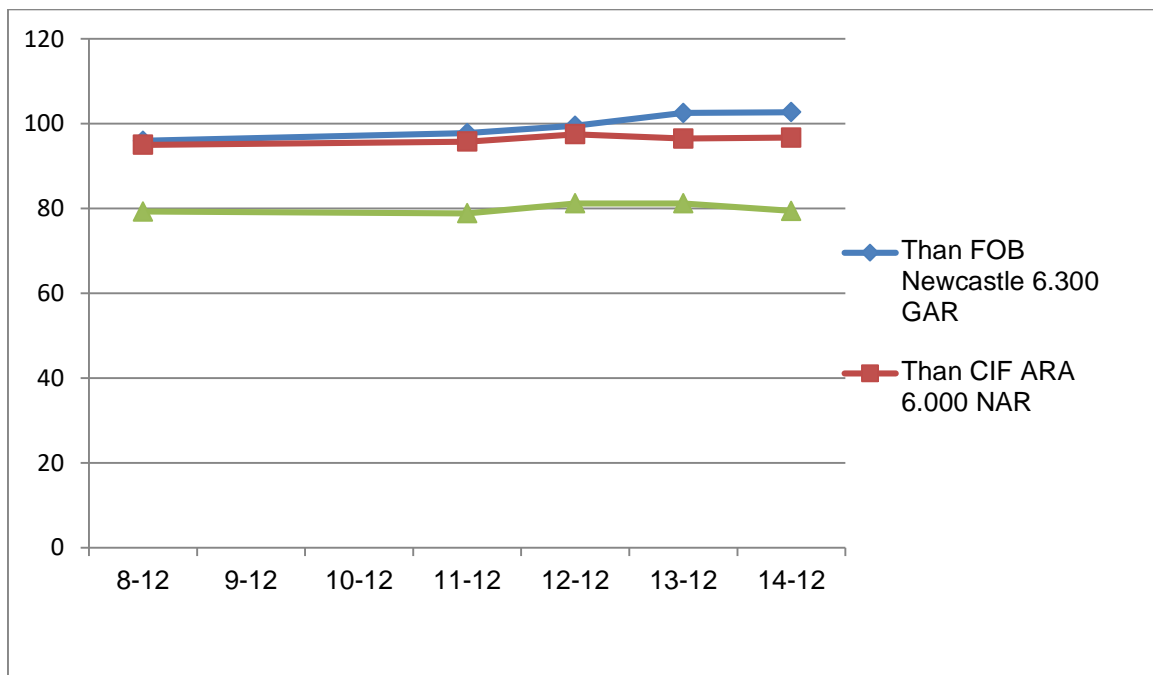
Ngày 15/12/2017

### CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	102,70	+0,20	104	+0,80
CIF ARA 6.000 NAR	96,70	+0,25	95,05	-0,80
FOB Richards Bay 5.500 NAR	79,40	-1,80	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	82,85	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	66,00	+0,25

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	54,45	+0,15	419,29	+0,35
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	74,10	+0,35	570,61	+1,62
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	86,00	+0,20	662,26	+0,30

### GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 14/12/2017)

## **ĐIỂM TIN**

### **Khách hàng thận trọng trong tình hình giá than nhiệt Indonesia tăng**

Trước tình hình giá than Indonesia tăng và nguồn cung khan hiếm, khách hàng mua than trên thị trường trở nên cẩn trọng trong việc ký kết hợp đồng. Các khách hàng Trung Quốc đã hạn chế mua than kể từ thứ 4 để phản ứng lại sự tăng giá đột ngột. Trong 1 gói thầu tại Trung Quốc mua than 3.800 kcal/kg NAR giao trên tàu Supramax trong tháng 1, giá thầu giới hạn ở mức 45,8 – 45,9 USD/tấn, điều kiện FOB.

Nhiều công ty cung cấp than đã hoãn các chuyến hàng giao giữa tháng 1 do mưa và cho biết rất có thể sẽ phải hoãn giao hàng lâu hơn nữa. Ngoài ra một số công ty khác đang giữ lại than trong kho với mong muốn giá sẽ tiếp tục tăng do thời tiết xấu ở Indonesia. Một công ty Tây Ấn lại cho rằng giá tăng nhờ nhu cầu từ thị trường Trung Quốc đã tăng trong thời gian gần đây. Cả phía bên bán và bên mua hiện nay không vội vàng giao dịch mà chỉ muốn xem giá sẽ biến động theo chiều hướng nào. Ngoài ra kỳ nghỉ lễ sắp tới cũng hạn chế số lượng giao dịch. Hiện nay mức giá mà các khách hàng sẵn sàng trả cho than 4.200 kcal/kg GAR giao trên tàu Supramax trong tháng 1, điều kiện FOB là 45 – 45,5 USD/tấn, trong khi giá chào bán là 47 USD/tấn.

### **Các NMNĐ Ấn Độ giảm nhập khẩu than trong giai đoạn tháng 4 - 11**

Theo dữ liệu của Cơ quan Quản lý Điện lực Trung ương Ấn Độ, các NMNĐ của nước này đã nhập khẩu khoảng 38,79 triệu tấn than nhiệt trong giai đoạn tháng 4 - 11, giảm 13% so với cùng kỳ năm trước. Trong số này, 11,08 triệu tấn được nhập khẩu để trộn với than trong nước và 27,71 triệu tấn được sử dụng trực tiếp trong các nhà máy điện. Trong số 11,08 triệu tấn, 6 NMNĐ của nhà nước đã nhập khoảng 2,52 triệu tấn, số còn lại được 13 nhà máy điện tư nhân tiêu thụ. Đối với các nhà máy được thiết kế để sử dụng than nhập khẩu, 0,86 triệu tấn được tiêu thụ bởi các nhà máy của nhà nước và 26,85 triệu tấn cho 10 NMNĐ tư nhân. Ngoài ra có 27 nhà máy điện không nhập khẩu than trong giai đoạn này.

Trong 8 tháng vừa qua, Adani Power nhập khẩu lượng than lớn nhất trong số các nhà máy điện với 8,93 triệu tấn, tiếp theo là nhà máy Mundra của Tata với 6,7 triệu tấn và JSW Energy với 2,64 triệu tấn. Tính riêng trong tháng 11, các NMNĐ đã nhập khẩu khoảng 5,16 triệu tấn than, cao hơn 14% so với năm trước. Các nhà máy tăng cường nhập khẩu để phục vụ nhu cầu cho mùa đông và lấp đầy các kho dự trữ đang ở mức thấp của các NMNĐ. Các NMNĐ Ấn Độ đã nhập khẩu khoảng 65,12 triệu tấn than nhiệt trong năm tài chính 2016-2017, giảm 19% so với năm trước đó.

### **Tỷ lệ của điện than tại Hàn Quốc dự kiến sẽ giảm**

Theo ông Moon Jae-In, Bộ trưởng Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, thị phần của điện than tại Hàn Quốc sẽ giảm xuống còn 36,1% trong năm 2030 so với mức 45,3% của năm 2017. Trong kế hoạch dài hạn về cung và cầu điện, Bộ Năng lượng cho biết năng lượng tái tạo sẽ chiếm tới 20% tổng công suất phát điện vào năm 2030, gấp 3 lần mức 6,7% năm 2017. LNG cũng dự kiến tăng lên 18,8% đến năm 2030 từ 16,9% trong năm nay. Kế hoạch này được soạn thảo với định hướng giảm sự phụ thuộc vào than và hạt nhân.

Ngược lại, tỷ lệ của điện than trong tổng công suất phát điện dự kiến sẽ giảm xuống còn 36,1% vào năm 2030 từ 45,3% năm 2017, điện hạt nhân cũng giảm xuống còn 23,9% so với mức 30,3% hiện nay. Kế hoạch mới tập trung nhiều hơn vào các vấn đề liên quan đến môi trường và an toàn, bên cạnh các vấn đề về nguồn cung ổn định và hiệu quả kinh tế mà quốc gia này vốn ưu tiên từ trước đến nay. Ông Moon Jae-In cho biết: "Khi xây dựng các nhà máy điện mới, Chính phủ sẽ giảm vai trò của các nhà máy điện hạt nhân và điện than mà ưu tiên cao hơn cho các nhà máy điện tái tạo và khí đốt".

(Nguồn: Platts)

## **CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ**

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Úc Queensland	Trung Quốc Nhật Bản	11,55 13,10	-0,35 -0,35
	New South Wales	Hàn Quốc	13,45	-0,35
<b>Panamax</b>	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,40	+0,00

(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,35	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,75	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,85	+0,00
	Úc	Trung Quốc	12,10	-0,20
	Úc	Ấn Độ	13,70	+0,00

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 14/12/2017)